TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST.
Ngày 30-3-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Duyên.
Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Phương Dung.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trịnh Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Kim Thị Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lục Thanh S, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1997 tại tỉnh Bình Phước; thường trú: Ấp 4, xã TH, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn C, sinh năm 1972 và bà Phùng Thị T, sinh năm 1975; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 04/12/2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 65/2014/HSST. Bị cáo đã chấp hành án tại Trại giam Tống Lê Chân – Tổng Cục VIII theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 660/GCN ngày 02/9/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2020 cho đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: Lâm Văn S1, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1998 tại tỉnh Bình Phước; thường trú: Ấp TH1, xã BN, huyện PR, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Thọ K, sinh năm 1968 và bà Lâm Thị K1, sinh năm 1960; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 22/11/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện PR, tỉnh Bình Phước xử phạt 06 tháng tù về tội cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại

khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự theo Bản án hình sự sơ thẩm số 92/2016/HSST. Do có kháng cáo nên ngày 13/3/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo theo Bản án số 14/2017/HS-PT về tội cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án treo số 04/GCN-CQTHAHS ngày 12/3/2018 của Cơ quan Thi hành án hình sự thuộc Công an huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2020 cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Mông Thị T1, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn BT, xã PM, huyện BGM, tỉnh Bình Phước; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lâm Văn S1 và Lục Thanh S là bạn bè ngoài xã hội. Khoảng 15 giờ ngày 23/10/2020, Lâm Văn S1 điều khiển xe mô tô biển số 93H1-27778 chở Lục Thanh S đi từ nhà nghỉ MT tọa lạc tại khu phố 5, thị trấn PV, huyện Phú Giáo đến ngã tư HL thuộc phường TG, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để chơi. Các bị cáo Lâm Văn S1 và Lục Thanh S uống rượu tại quán lẩu dê không rõ địa chỉ. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, trên đường về nhà do có nhu cầu cần sử dụng ma túy nên Lục Thanh S rủ Lâm Văn S1 mua ma túy về sử dụng thì VS1 đồng ý, thống nhất Lục Thanh S là người trả tiền mua ma túy, VS1 là người liên hệ mua ma túy. Lâm Văn S1 sử dụng điện thoại hiệu Xai có gắn thẻ sim 1 có số thuê bao 0977.263.548 gọi điện cho một người phụ nữ tên Bi (không rõ nhân thân lai lịch) qua Zalo với nick name "CT2" để hỏi mua 200.000 đồng ma túy thì Bi đồng ý và hẹn địa điểm giao ma túy tại ngã tư HL thuộc phường TG, thành phố Thuận An, đồng thời Bi cùng nhắn qua zalo cho Sơn số điện thoại của người giao ma túy và dặn Sơn khi đến điểm hẹn thì gọi cho người đàn ông này. Tại ngã tư HL, Lâm Văn S1 sử dụng điện thoại có gắn thẻ sim 2 có số thuê bao 0565.347.133 gọi vào số điện thoại của người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) thì người đàn ông kêu đợi. Khoảng 15 phút sau, một người đàn ông đi bộ đến đưa cho TS 01 hộp diêm bên trong có chứa 01 bịch nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (ma túy đá) và lấy số tiền 200.000 đồng. Nhận được ma túy, TS lấy bịch ma túy trong hộp diêm bỏ vào bịch nylon bên ngoài vỏ bao thuốc lá hiệu Jet rồi cất vào túi quần phía trước bên trái, vứt bỏ hộp que diêm. Sau đó, VS1 điều khiển xe mô tô chở TS về nhà nghỉ MT thuộc khu phố 5, thị trấn PV, huyện Phú Giáo. Khoảng 21 giờ 20 phút, ngày 23/10/2020 khi lưu thông đến đoạn đường Hùng Vương thuộc tổ 1, khu phố 2, thị trấn PV, huyện Phú Giáo thì bị lực lượng Công an thị trấn PV tuần tra phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra, Lục Thanh S, Lâm Văn S1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 23/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lâm Văn S1 tại phòng số 10 nhà nghỉ MT thuộc khu phố 5, thị trấn PV, huyện Phú Giáo thu giữ 01 nỏ thủy tinh bị bể một đầu đã qua sử dụng.

Ngày 23/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lục Thanh S tại phòng số 18 nhà nghỉ MT thuộc khu phố 5, thị trấn PV, huyện Phú Giáo nhưng không thu giữ được đồ vật tài liệu.

Kết luận giám định số 674/MT-PC09 ngày 30/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể màu trắng trong 01 (một) túi nylon miệng kéo dính khối lượng 0,1934 gam gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật sau giám định được niêm phong khối lượng 0,1442 gam.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSPG, ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố các bị cáo Lục Thanh S và Lâm Văn S1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lục Thanh S mức hình phạt từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù; bị cáo Lâm Văn S1 mức hình phạt từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,1442 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong một bì thư có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. 01 (một) nỏ thủy tinh bị bể là dụng cụ sử dụng ma túy nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. 01 (một) điện thoại di động không nhãn hiệu, màu hồng nhạt có gắn thẻ sim của Lâm Văn S1. Đây là phương tiện dùng để liên hệ mua ma túy nên đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước. 01 (một) xe mô tô biển số 93H1-277.78 do Mông Thị T, sinh năm 2000, hộ khẩu thường trú: Thôn BT, xã PM, huyện Bùi Gia Mập, tỉnh Bình Phước đứng tên chủ sở hữu. Ngày 23/10/2020, Lâm Văn S1 (chồng của T) mượn xe mô tô trên làm phương tiện đi lại, việc VS1 điều khiển xe mô tô biển số 93H1-277.78 mua ma túy sử dụng, bà T không biết. Do đó, ngày 05/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô biển số 93H1-277.78 cho bà Mông Thị T. Bà T nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên đề nghị ghi nhận.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lục Thanh S và Lâm Văn S1 thừa nhận đã tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Công an thị trấn PV, huyện Phú Giáo phát hiện bắt quả tang. Các bị cáo thống nhất với kết luận của cơ quan giám định về khối lượng, loại chất ma túy, tội danh, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị và không có ý kiến khác.

Bà Mông Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tuy nhiên căn cứ vào lời khai tại quá trình điều tra thể hiện ngày 05/01/2021 tại

Công an huyện Phú Giáo đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô biển số 93H1-27778, hiệu Honda, loại Wave, sau khi nhận lại xe cũng không có ý kiến khác.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Lục Thanh S và Lâm Văn S1: Các bị cáo biết tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lục Thanh S và Lâm Văn S1 khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/10/2020 tại đoạn đường Hùng Vương thuộc tổ 1, khu phố 2, thị trấn PV, huyện Phú Giáo, các bị cáo Lục Thanh S và Lâm Văn S1 có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,1934 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

[3] Căn cứ Kết luận giám định số 674/MT-PC09 ngày 30/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể màu trắng trong 01 (một) túi nylon miệng kéo dính có khối lượng 0,1934 gam gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

[4] Hành vi của các bị cáo Lục Thanh S và Lâm Văn S1 tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng 0,1934 gam (Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[5] Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố các bị cáo Lục Thanh S và Lâm Văn S1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[7] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây tổn hại đến sức khỏe của bản thân các bị cáo mà còn gây mất an ninh,

trật tự tại địa phương, nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác.

[8] Xét động cơ, mục đích phạm tội vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng của cá nhân, các bị cáo đã bất chấp pháp luật, hậu quả gây ra cho xã hội để thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

[9] Vụ án mang tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn cùng nhau thực hiện tội phạm, bị cáo Lục Thanh S là người đề xuất, trả tiền mua ma túy. Bị cáo Lâm Văn S1 là người điều khiển xe mô tô chở bị cáo Lục Thanh S, liên hệ người bán để mua ma túy. Do đó, khi quyết định hình phạt cần cụ thể hóa trách nhiệm hình sự của từng bị cáo trong vụ án.

[10] Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết về tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

[11] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[12] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo Lục Thanh S là dân tộc thiểu số nên hưởng thêm tình tiết tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[13] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, đã chấp hành bản án của Tòa án lại tiếp tục phạm tội.

[14] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[15] Đối với người phụ nữ tên Bi và người đàn ông giao ma túy cho Lục Thanh S và Lâm Văn S1 tại ngã tư HL thuộc phường TG, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương hiện chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo sẽ xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[16] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là 01 bì thư ký hiệu 674/PC09 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, có chữ ký của Lâm Văn S1, Lục Thanh S, Nguyễn Xuân V, khối lượng 0,1442 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 nỏ thủy tinh bị bể. Do đây là vật cấm tàng trữ, sử dụng.

[17] Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động không nhãn hiệu, màu hồng nhạt có gắn thẻ sim (điện thoại bị vỡ màn hình, niêm phong có dấu của Chi cục THADS huyện Phú Giáo, có chữ ký của Phạm Thị H, Trần Mạnh H). Do đây là công cụ dùng vào việc phạm tội.

[18] Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 93H1-277.78 do Mông Thị T, sinh năm 2000, hộ khẩu thường trú: Thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đứng tên chủ sở hữu hợp pháp, không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã ra Quyết định xử lý vật

chứng trả xe mô tô biển số 93H1-277.78 cho bà Mông Thị T là phù hợp quy định của pháp luật nên ghi nhận.

[19] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; các Điều 47, 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lục Thanh S, Lâm Văn S1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lục Thanh S 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/10/2020.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lâm Văn S1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/10/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là 01 bì thư ký hiệu 674/PC09 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, có chữ ký của Lâm Văn S1, Lục Thanh S, Nguyễn Xuân V, khối lượng 0,1442 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 nỏ thủy tinh bị bể.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động không nhãn hiệu, màu hồng nhạt có gắn thẻ sim (điện thoại bị vỡ màn hình, niêm phong có dấu của Chi cục THADS huyện Phú Giáo, có chữ ký của Phạm Thị H, Trần Mạnh H).

Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/02/2021.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo Lục Thanh S và Lâm Văn S1 phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND H. Phú Giáo; 01
- CQCSĐT Công an H. Phú Giáo; 01
- Đội CSTHAHS và HTTP; 01
- Chi cục THADS H. Phú Giáo; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 02
- Lưu: HS, VP. 02

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hữu Duyên